

Số: 637/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 02 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Đồi Vải, xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy”**

**(Khu vực Công ty CP Sản xuất và TM Tự Lập được cấp phép thăm dò)**

**(Trữ lượng tính đến ngày 05 tháng 12 năm 2015)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy định thăm dò phân cấp trữ lượng và tài nguyên đá carbonat;

Căn cứ Giấy phép số 358/GP-UBND ngày 10/9/2015 của UBND tỉnh cho phép Công ty CP Sản xuất và Thương mại Tự Lập được thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Đồi Vải xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty CP Sản xuất và Thương mại Tự Lập (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 07/01/2016 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 158/TTr-STNMT ngày 02 tháng 02 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây

dựng thông thường tại núi Đồi Vải, xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa” như sau:

1. Vị trí, diện tích:

Khu vực thăm dò có diện tích 2,6 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 5 có tọa độ VN2000, kinh tuyến trực  $105^0$ , múi chiều  $3^0$  thuộc địa phận xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy.

2. Trữ lượng khoáng sản:

2.1. Các khoáng sản chính: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và tận thu đá khối làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát:

Trữ lượng: - Cấp 121:  $704.957 \text{ m}^3$ ;  
- Cấp 122:  $0 \text{ m}^3$ .

Trong đó:

- Trữ lượng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là  $683.808 \text{ m}^3$ ;
- Trữ lượng đá khối tận thu sản xuất đá ốp lát là  $21.149 \text{ m}^3$ .

2.2. Các khoáng sản đi kèm: (Không).

2.3. Cao độ đáy tính trữ lượng: Đến cos +40 m.

**Điều 2.** Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

Trong quá trình khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò.

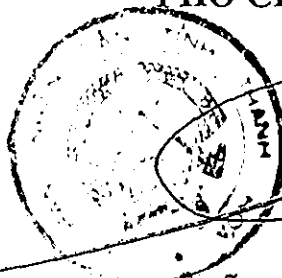
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ địa chất, Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Thương mại Tự Lập, các đơn vị và địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền